TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2023/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 360/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Mai Công H - sinh năm: 1991.

2. Chị Nguyễn Thị C - sinh năm: 1993.

Cùng địa chỉ: S A, phố A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về hôn nhân: Anh Mai Công H và chị Nguyễn Thị C xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.Việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, cần công nhận cho anh chị.

[2].Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Mai Công H1, sinh ngày 16/12/2020. Anh chị thỏa thuận: chị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, anh H cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/ 2023 cho đến khi cháu H1 thành niên. Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị C chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Công H và chị Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Mai Công H1, sinh ngày 16/12/2020. Giao cháu H1 cho chị C trực t nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 cho đến khi cháu H1 thành niên.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị C chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003142 ngày 22/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị C đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thị Minh Hạnh